

Số: 100/2023/QĐST-HNGĐ

Th, ngày 27 tháng 6 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: Thôn Th - xã H - thị xã Th - tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V.

\* *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V xác nhận trong thời gian chung sống có với nhau 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2016. Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V cùng thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Ph cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Ngọc V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống:* Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Ngọc V đều xác định không có vướng mắc gì về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp cùng công sức đóng góp trong thời gian chung sống cũng như không nợ nần ai và không cho ai vay mượn gì nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị Th đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006037 ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Th - tỉnh B. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Th 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Th;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**(Đã ký)**

**BÙI VĂN TUYÊN**